

NGÂN HÀNG TMCP Á CHÂU
Số: 4973 /CV-VP HĐQT.25

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 4 năm 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh**

Công ty: **NGÂN HÀNG TMCP Á CHÂU**

Mã chứng khoán: **ACB**

Trụ sở chính : 442 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại : (84.28) 3929 0999

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Đàm Văn Tuấn

Địa chỉ: 442 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại : (84.28) 3929 0999

Loại thông tin công bố: ☒ 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☒ Bất thường ☐ Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Ngày 14/4/2025, Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Á Châu ban hành Nghị quyết số 1971/TCQH-HĐQT.25 về việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024.

Thông tin này đã được đăng tải trên website của Ngân hàng tại đường dẫn <https://acb.com.vn/nha-dau-tu> kể từ ngày 14/4/2025.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP HĐQT, P TH.

Đính kèm:

- Nghị quyết số 1971/TCQH-HĐQT.25 ngày 14/4/2025.



Đàm Văn Tuấn
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 4 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP Á CHÂU

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 và các văn bản liên quan;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản liên quan;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản liên quan;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Căn cứ Thông tư số 50/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận một số nội dung thay đổi của ngân hàng thương mại và các văn bản liên quan;
- Căn cứ Công văn số 2555/NHNN-TTGSNH ngày 11/4/2023 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc chấp thuận danh sách nhân sự dự kiến bầu làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028 của ACB; Nghị quyết số 944/TCQĐ-ĐHĐCĐ.23 ngày 13/4/2023 về việc bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028; và Nghị quyết số 954/TCQĐ-HĐQT.23 ngày 13/4/2023 về việc bầu các chức danh của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Á Châu;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị ngày 27/02/2025;
- Căn cứ Nghị quyết số 1899/TCQĐ-ĐHĐCĐ.25 ngày 08/4/2025 về phương án tăng vốn điều lệ từ cổ tức năm 2024 bằng cổ phần phổ thông; phát hành, đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024, chi tiết như sau:

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Á Châu.
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
3. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phần.
4. Mã chứng khoán: ACB.
5. Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 4.466.657.912 cổ phiếu (Bốn tỷ, bốn trăm sáu mươi sáu triệu, sáu trăm năm mươi bảy nghìn, chín trăm mười hai cổ phiếu), trong đó:
 - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 4.466.657.912 cổ phiếu (Bốn tỷ, bốn trăm sáu mươi sáu triệu, sáu trăm năm mươi bảy nghìn, chín trăm mười hai cổ phiếu.)

- Số lượng cổ phiếu ưu đãi cổ tức đến thời điểm hiện tại: Không có
 - Số lượng cổ phiếu ưu đãi biểu quyết đến thời điểm hiện tại: Không có
 - Số lượng cổ phiếu quỹ đến thời điểm hiện tại: Không có.
6. Lợi nhuận lũy kế chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2024 được xác định theo kết quả kiểm toán của Công ty TNHH KPMG (Việt Nam):
- Số liệu hợp nhất (sau khi trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, quỹ dự phòng tài chính và quỹ của các công ty con) trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024: 23.733.752.272.059 đồng (*Hai mươi ba nghìn bảy trăm ba mươi ba tỷ, bảy trăm năm mươi hai triệu, hai trăm bảy mươi hai nghìn, không trăm năm mươi chín đồng.*)
 - Số liệu riêng (sau khi trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, quỹ dự phòng tài chính) trên Báo cáo tài chính riêng năm 2024: 21.777.963.335.875 đồng (*Hai mươi một nghìn bảy trăm bảy mươi bảy tỷ, chín trăm sáu mươi ba triệu, ba trăm ba mươi lăm nghìn, tám trăm bảy mươi lăm đồng.*)
- Nguồn sử dụng để tăng vốn điều lệ là lợi nhuận lũy kế chưa phân phối hợp nhất tại thời điểm 31/12/2024 sau khi trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, quỹ dự phòng tài chính, quỹ của các công ty con, và quỹ khen thưởng phúc lợi (100.000.000.000 đồng) theo Nghị quyết số 1898/TCQĐ-ĐHĐCĐ.25 ngày 08/4/2025 về việc phân phối lợi nhuận năm 2024, kế hoạch lợi nhuận và phân phối lợi nhuận năm 2025: 23.633.752.272.059 đồng (*Hai mươi ba nghìn sáu trăm ba mươi ba tỷ, bảy trăm năm mươi hai triệu, hai trăm bảy mươi hai nghìn, không trăm năm mươi chín đồng.*)
- Trong đó, số tiền để sử dụng chia cổ tức bằng cổ phiếu: 6.699.986.870.000 đồng (*Sáu nghìn sáu trăm chín mươi chín tỷ, chín trăm tám mươi sáu triệu, tám trăm bảy mươi nghìn đồng.*)
7. Số lượng cổ phiếu tối đa dự kiến phát hành thêm: 669.998.687 cổ phiếu (*Sáu trăm sáu mươi chín triệu, chín trăm chín mươi tám nghìn, sáu trăm tám mươi bảy cổ phiếu.*)
 8. Tổng giá trị dự kiến phát hành theo mệnh giá: 6.699.986.870.000 đồng (*Sáu nghìn sáu trăm chín mươi chín tỷ, chín trăm tám mươi sáu triệu, tám trăm bảy mươi nghìn đồng.*)
 9. Số lượng cổ phiếu tối đa dự kiến sau khi phát hành: 5.136.656.599 cổ phiếu (*Năm tỷ, một trăm ba mươi sáu triệu, sáu trăm năm mươi sáu nghìn, năm trăm chín mươi chín cổ phiếu.*)
 10. Tổng giá trị dự kiến sau khi phát hành: 51.366.565.990.000 đồng (*Năm mươi một nghìn ba trăm sáu mươi sáu tỷ, năm trăm sáu mươi lăm triệu, chín trăm chín mươi nghìn đồng.*)
 11. Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu phổ thông để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu từ lợi nhuận năm 2024 có thể sử dụng chia cổ tức sau khi đã trích lập đầy đủ các quỹ và lợi nhuận năm trước còn lại chưa chia.
 12. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách sở hữu cổ phiếu phổ

thông đang lưu hành, tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu.

13. Tỷ lệ phát hành (*số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành*): 15% (tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông nắm giữ 100 cổ phiếu hiện tại sẽ được nhận 15 cổ phiếu mới.)

14. Chuyển nhượng quyền nhận cổ phiếu: Người sở hữu quyền nhận cổ phiếu sẽ không được phép chuyển nhượng quyền này. Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được tự do chuyển nhượng.

15. Mục đích phát hành: Tăng vốn điều lệ.

16. Thời gian dự kiến hoàn thành việc tăng vốn điều lệ: Quý 3 năm 2025.

17. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Cổ phiếu phát hành phân phối cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần lẻ thập phân phát sinh (nếu có) sẽ được phân phối cho Công đoàn ACB, làm nguồn cổ phiếu thưởng cho cán bộ nhân viên ACB.

Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, cổ đông A sở hữu 95 cổ phiếu. Khi đó, số cổ phiếu cổ đông A được nhận là $(95 \times 0,15) = 14,25$ cổ phiếu. Sau khi làm tròn đến hàng đơn vị, số cổ phiếu thực tế mà cổ đông A được nhận là 14 cổ phiếu. Trong trường hợp này, số cổ phiếu lẻ 0,25 sẽ được phân phối cho Công đoàn ACB, làm nguồn cổ phiếu thưởng cho cán bộ nhân viên ACB.

18. Danh sách cổ đông (tại thời điểm 31/3/2025):

Danh sách cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn: Không có.

Danh sách cổ đông và người có liên quan của cổ đông đó có tỷ lệ sở hữu cổ phần từ 15% trở lên so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn: Không có.

19. Thông tin về tổng mức sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn:

a. Thời điểm hiện tại (tính đến ngày 31/3/2025):

- Số cổ phần sở hữu: 1.339.997.373 cổ phần
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 30,00%

b. Sau khi tăng vốn:

- Số cổ phần sở hữu: 1.540.996.978 cổ phần
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 30,00%.

20. Phương thức phân phối:

- Đối với chứng khoán đã lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại các công ty chứng khoán nơi mở tài khoản lưu ký.
- Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại ACB (Chi tiết được thông báo sau.)

21. Đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung: Toàn bộ số cổ phiếu phổ thông phát hành thêm để trả cổ tức nêu trên sẽ được đăng ký lưu ký bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Hội đồng quản trị ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị/Tổng giám đốc triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, cụ thể:

1. Bổ sung hoặc sửa đổi Phương án tăng vốn điều lệ từ cổ tức bằng cổ phần phổ thông, phát hành, đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước hoặc cho mục đích tuân thủ quy định của pháp luật có liên quan (nếu có);
2. Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký phát hành cổ phiếu với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và giải trình (nếu có);
3. Lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền và triển khai phát hành cho phù hợp;
4. Tiến hành các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký và thay đổi đăng ký niêm yết cổ phiếu sau khi phát hành;
5. Thực hiện các thủ tục để sửa đổi nội dung về vốn điều lệ tại Giấy phép thành lập và hoạt động;
6. Thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh với cơ quan chức năng sau khi hoàn tất đợt phát hành;
7. Thực hiện các công việc khác có liên quan để hoàn tất các nội dung liên quan đến việc phát hành.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, các đơn vị và cá nhân có liên quan trong hệ thống Ngân hàng TMCP Á Châu chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Ban kiểm soát (để biết);
- Lưu: VP HĐQT, Phòng TH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Hùng Huy